



Tp.HCM, ngày 29 tháng 8 năm 2019

Số: 777/TKDK-TCKT

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

v/v: Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019

- Kính gửi:**
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
  - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
  - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (thay b/c)

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 06 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP

Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP công bố thông tin như sau:

1. Tổ chức niêm yết: **Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP**
2. Trụ sở chính: Tầng 10, PVGas Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, Tp.HCM
3. Điện thoại: 08 37816111 Fax: 08 37816 222
4. Mã chứng khoán: **PVE**
5. Vốn điều lệ: 250.000.000.000 đồng
6. Nội dung công bố thông tin: Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP ngày 28/8/2019.

Trân trọng thông báo!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website Cty;
- Ban TGD, HĐQT (thay t/b);
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



*Le Hữu Bón*

Số: .....22...../NQ-TKDK-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 28 tháng 8 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006, có hiệu lực từ ngày 01/01/2007; Luật sửa đổi, bổ sung của Luật chứng khoán.
- Căn cứ vào Điều lệ của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP.
- Căn cứ Biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên ngày 28 tháng 8 năm 2019.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP**

Đã tiến hành họp thường niên năm 2019 tại Hội trường Tòa nhà PV Gas, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, xã Phước Kiển, huyện Nhà Bè, TP.HCM, từ 14h00' đến 17h00 ngày 28 tháng 8 năm 2019, thống nhất:

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí – CTCP thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019;
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ năm 2019;
3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/ KH 2018
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.220,00	1.232,01	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,50	10,08	33%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24,40	1,78	7%
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ</b>				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	314,28	538,00	171%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,78	14,99	61%



Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/ KH 2018
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,68	14,99	66%
4	Tỷ suất LNST/VĐL	%	9,1%	6,0%	66%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	-	-
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	3,10	2,80	90%

4. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2019 với các chỉ tiêu chính, như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	976,00
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	28,40
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,72
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ</b>		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	311,96
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,96
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	21,56
4	Tỷ lệ chia cổ tức	%	6,5%
5	Thực hiện đầu tư (mua sắm TTB)	Tỷ đồng	2,15

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	Số dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2018 (Đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	100%	16.678.610.759
	- Lợi nhuận chưa phân phối 2017		1.685.454.869
	- Lợi nhuận sau thuế 2018		14.993.155.890
2	Trích lập các quỹ	18,0%	3.000.000.000
	- Quỹ Khen thưởng & phúc lợi	18,0%	3.000.000.000
3	Quỹ thưởng Ban điều hành	3,0%	500.000.000
4	Lợi nhuận giữ lại (chưa phân phối)	79,0%	13.178.610.759

7. Thông qua tiền lương, thù lao và chi phí năm 2018 và kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí năm 2019 của HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban TGD.

7.1 Thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị:

a) Tổng mức lương, thù lao và tổng chi phí năm 2018:

0301  
 TỔNG  
 GIÁN  
 ĐỐC  
 CÔNG  
 TY  
 CỔ  
 PHẦN

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ thông qua (đồng)	Số chi thực tế (đồng)	Tỷ lệ
<b>1. Tiền lương, thù lao:</b>	<b>1.414.140.000</b>	<b>1.368.034.205</b>	96,74%
- Quỹ lương kế hoạch	1.318.140.000	1.272.034.205	96,50%
- Thù lao của TV không chuyên trách	96.000.000	96.000.000	100,00%
<b>2. Chi phí khác</b>	<b>1.676.000.000</b>	<b>1.603.546.430</b>	95,68%
<b>Tổng cộng:</b>	<b>3.090.140.000</b>	<b>2.971.580.635</b>	<b>96,16%</b>

b) Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí năm 2019:

Chỉ tiêu	Số đề xuất (đồng)	Ghi chú
<b>1. Tiền lương, thù lao:</b>	<b>1.414.140.000</b>	
- Quỹ lương kế hoạch	1.318.140.000	
- Thù lao của TV HĐQT	96.000.000	
<b>2. Chi phí khác</b>	<b>1.676.000.000</b>	
<b>Tổng cộng:</b>	<b>3.090.140.000</b>	

## 7.2 Thù lao, chi phí của Ban Kiểm soát

a) Tổng mức lương, thù lao và chi phí năm 2018:

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ thông qua (đồng)	Số chi thực tế (đồng)	Tỷ lệ
<b>1. Tiền lương, thù lao:</b>	<b>481.900.000</b>	<b>464.657.182</b>	96,42%
- Quỹ lương kế hoạch	421.900.000	404.657.182	95,91%
- Thù lao của KSV không chuyên trách	60.000.000	60.000.000	100,00%
<b>2. Chi phí khác</b>	<b>156.000.000</b>	<b>66.249.722</b>	42,47%
<b>Tổng cộng:</b>	<b>637.900.000</b>	<b>530.906.904</b>	<b>83,23%</b>

b) Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí năm 2019:

Chỉ tiêu	Số đề xuất (đồng)	Ghi chú
<b>1. Tiền lương, thù lao</b>	<b>481.900.000</b>	
- Quỹ lương kế hoạch	421.900.000	
- Thù lao của KSV không chuyên trách	60.000.000	
<b>2. Chi phí khác</b>	<b>156.000.000</b>	
<b>Tổng cộng:</b>	<b>637.900.000</b>	

## 7.3 Tiền lương, tiền thưởng của Ban Tổng giám đốc

a) Tổng mức lương, thưởng năm 2018

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ thông qua (đồng)	Số chi thực tế (đồng)	Tỷ lệ
1. Tiền lương	3.015.600.000	2.137.007.682	70,9%
2. Tiền thưởng & thu nhập khác	237.000.000	81.654.000	34,5%
<b>Tổng cộng:</b>	<b>3.252.600.000</b>	<b>2.218.661.682</b>	<b>68,2%</b>

b) Kế hoạch tiền lương, thưởng 2019

Chỉ tiêu	Số đề xuất (đồng)	Ghi chú
1. Tiền lương	3.015.600.000	
2. Tiền thưởng và thu nhập khác	237.000.000	
<b>Tổng cộng:</b>	<b>3.252.600.000</b>	

8. Thông qua gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt sang năm 2020.
9. Thông qua việc giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong sáu đơn vị dưới đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019, đó là:
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
  - Công ty TNHH Pricewaterhouse Cooper Việt Nam
  - Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC
  - Công ty TNHH Kiểm Toán và Định Giá Việt Nam VAE
  - Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.Hồ Chí Minh (AISC)
  - Công ty TNHH Kiểm toán Vaco (Vaco)

**Điều 2:** Đại hội đồng cổ đông (ĐHCĐ) ủy quyền cho Hội đồng quản trị - Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHCĐ thường niên 2019 thông qua.

**Điều 3:** Các Ông/Bà thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và các Cổ đông của Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí - CTCP có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 100% và có hiệu lực từ ngày 28 tháng 8 năm 2019.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**LÊ HỮU BÓN**

Số: 30...../BB-TKDK-ĐHĐCĐ

Tp.HCM, ngày 28 tháng 8 năm 2019

**BIÊN BẢN**  
**HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ DẦU KHÍ - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 được Quốc hội thông qua ngày 29/6/2006, có hiệu lực từ ngày 01/01/2007; Luật sửa đổi, bổ sung của Luật chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí;
- Căn cứ Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu của Đại hội,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP (gọi tắt: PVE) được tổ chức vào lúc 14h00' ngày 28 tháng 8 năm 2019 tại Hội trường Tòa nhà PV Gas, số 673 đường Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP.HCM.

**A. KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

**I/ Thẩm tra tư cách cổ đông**

Ông Đặng Thanh Long – Tổ trưởng Tổ kiểm tra tư cách cổ đông đọc kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự đại hội. Kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông được triệu tập là 1.589 cổ đông theo danh sách chốt ngày 10/5/2019 đại diện cho 25.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết của PVE.
- Tổng số cổ đông tham gia đại hội là 69 cổ đông, gồm 29 cổ đông tham dự trực tiếp và 40 cổ đông tham dự theo ủy quyền, đại diện cho 15.544.839 cổ phần phổ thông trên tổng số 25.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 62,18 %. Như vậy, việc tiến hành đại hội là phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí - CTCP.

**II/ Các thủ tục khai mạc đại hội:**

1/ Ông Đinh Tung Hoàn, thay mặt Ban tổ chức Đại hội, thực hiện tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự. Cụ thể:

**- Khách mời, đại biểu:**

- + Đại diện Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- + Đại diện Lãnh đạo các Ban/Văn phòng/Trung tâm Tư vấn thiết kế và các Công ty thành viên của PVE.

**- Cổ đông và đại diện theo ủy quyền của các cổ đông:**

- + Cổ đông đến trước giờ khai mạc ĐH: Gồm 26 cổ đông theo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông nói trên.

- + Cổ đông đến sau giờ khai mạc Đại hội: có 03 cổ đông với tổng số 58.900 cổ phần tham gia trễ sau giờ khai mạc đại hội.

Tổng cổ đông tham dự ĐH: 69 đại diện cho 15.544.839 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 62,18%.

2/. Ông Đinh Tung Hoàn - thay mặt Ban tổ chức Đại hội, giới thiệu Đoàn Chủ tịch Đại hội bao gồm các Ông có tên dưới đây:

- Ông Lê Hữu Bốn – Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa Đại hội;
- Ông Đỗ Văn Thanh – Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc;
- Ông Lê Thái Thanh, Ủy viên HĐQT.

*Đại hội thông qua theo phương thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.*

## **B. NỘI DUNG ĐẠI HỘI**

### **1/ Chỉ định Tổ thư ký, Tổ kiểm phiếu và đọc Quy chế làm việc của Đại hội:**

- + Ông Lê Hữu Bốn – Đại diện Đoàn chủ tịch chỉ định Tổ thư ký và Tổ kiểm phiếu Đại hội bao gồm các Ông/Bà có tên dưới đây:

Tổ thư ký:

- Ông Nguyễn Huy Hoàng – Tổ trưởng;
- Bà Lê Thị Nga – Tổ viên

Tổ kiểm phiếu:

1. Ông Đặng Thanh Long - TB TCNS/ Tổ trưởng
2. Ông Trần Đức Chính - Ban TCNS/ Tổ viên
3. Ông Khuru Đỗ Thanh Danh - Ban TCNS/ Tổ viên
4. Bà Phạm Huyền Trang – Ban TCNS/ Tổ viên
5. Bà Đặng Thị Thoa – Ban TCNS/ Tổ viên

- + Ông Lê Thái Thanh – UV HĐQT thông qua Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự của Đại hội.

*Đại hội thông qua theo phương thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.*

### **2/ Ông Đỗ Văn Thanh – UV HĐQT/ Tổng Giám đốc đọc:**

- Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018;
- Kế hoạch SXKD năm 2019.

*Cụ thể như sau:*

#### **2.1/ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018:**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/ KH 2018
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	1.220,00	1.232,01	101%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	30,50	10,08	33%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	24,40	1,78	7%
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ</b>				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	314,28	538,00	171%

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ TH/ KH 2018
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	24,78	14,99	61%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,68	14,99	66%
4	Tỷ suất LNST/VĐL	%	9,1%	6,0%	66%
5	Tỷ lệ chia cổ tức	%	8%	-	-
6	Thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	3,10	2,80	90%

## 2.2/ Kế hoạch SXKD năm 2019:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2019
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất</b>		
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	976,00
2	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ đồng	28,40
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22,72
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu tài chính Công ty mẹ</b>		
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	306,32
2	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	250,00
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	311,96
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	23,96
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	21,56
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	6,5%
7	Thực hiện đầu tư (mua sắm trang thiết bị)	Tỷ đồng	2,15

- 3/ Ông Lê Hữu Bốn – Chủ tịch HĐQT đọc báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019.
- 4/ Ông Nguyễn Học Hải – Trưởng Ban kiểm soát đọc Báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2018 và Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2019 của Ban Kiểm soát.
- 5/ Ông Nguyễn Đức Nguyên – Phó Ban TCKT Tổng Công ty đọc các báo cáo, gồm:
- 5.1 Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018 (bản tóm tắt).
- 5.2 Báo cáo tổng hợp tiền lương, thù lao và chi phí năm 2018 và kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí năm 2019 của HĐQT, BKS và Ban TGD, cụ thể:

### I. Thù lao, chi phí của Hội đồng quản trị

#### 1. Tổng mức lương, thù lao và tổng chi phí năm 2018

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ thông qua (đồng)	Số chi thực tế (đồng)	Tỷ lệ
<b>1. Tiền lương, thù lao:</b>	<b>1.414.140.000</b>	<b>1.368.034.205</b>	96,74%
- Quỹ lương kế hoạch	1.318.140.000	1.272.034.205	96,50%
- Thù lao của TV	96.000.000	96.000.000	100,00%



không chuyên trách			
<b>2. Chi phí khác</b>	<b>1.676.000.000</b>	<b>1.603.546.430</b>	95,68%
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.090.140.000</b>	<b>2.971.580.635</b>	<b>96,16%</b>

**2. Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí năm 2019**

Chỉ tiêu	Số đề xuất (đồng)	Ghi chú
<b>1. Tiền lương, thù lao:</b>	<b>1.414.140.000</b>	
- Quỹ lương kế hoạch	1.318.140.000	
- Thù lao của TV HĐQT	96.000.000	
<b>2. Chi phí khác</b>	<b>1.676.000.000</b>	
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.090.140.000</b>	

**II. Thù lao, chi phí của Ban Kiểm soát**

**1. Tổng mức lương, thù lao và chi phí năm 2018:**

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ thông qua (đồng)	Số chi thực tế (đồng)	Tỷ lệ
<b>1. Tiền lương, thù lao:</b>	<b>481.900.000</b>	<b>464.657.182</b>	96,42%
- Quỹ lương kế hoạch	421.900.000	404.657.182	95,91%
- Thù lao của KSV không chuyên trách	60.000.000	60.000.000	100,00%
<b>2. Chi phí khác</b>	<b>156.000.000</b>	<b>66.249.722</b>	<b>42,47%</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>637.900.000</b>	<b>530.906.904</b>	<b>83,23%</b>

**2. Kế hoạch tiền lương, thù lao và chi phí năm 2019**

Chỉ tiêu	Số đề xuất (đồng)	Ghi chú
<b>1. Tiền lương, thù lao</b>	<b>481.900.000</b>	
- Quỹ lương kế hoạch	421.900.000	
- Thù lao của KSV không chuyên trách	60.000.000	
<b>2. Chi phí khác</b>	<b>156.000.000</b>	
<b>Tổng cộng</b>	<b>637.900.000</b>	

**III. Tiền lương, tiền thưởng của Ban Tổng giám đốc**

**1. Tổng mức lương, thưởng năm 2018**

Chỉ tiêu	Số được ĐHCĐ thông qua (đồng)	Số chi thực tế (đồng)	Tỷ lệ
1. Tiền lương	3.015.600.000	2.137.007.682	70,9%
2. Tiền thưởng và thu nhập khác	237.000.000	81.654.000	34,5%
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.252.600.000</b>	<b>2.218.661.682</b>	<b>68,2%</b>

## 2. Kế hoạch tiền lương, thưởng 2019

Chỉ tiêu	Số đề xuất (đồng)	Ghi chú
1. Tiền lương	3.015.600.000	
2. Tiền thưởng và thu nhập khác	237.000.000	
<b>Tổng cộng</b>	<b>3.252.600.000</b>	

6/ Ông Nguyễn Đức Nguyên – Phó Ban TCKT Tổng Công ty đọc các Tờ trình, gồm:

6.1 Tờ trình về việc phương án phân phối lợi nhuận năm 2018, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ (%)	PA phối lợi nhuận năm 2018 (đồng)
<b>1</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>100%</b>	<b>16.678.610.759</b>
	- Lợi nhuận chưa phân phối 2017		1.685.454.869
	- Lợi nhuận sau thuế 2018		14.993.155.890
<b>2</b>	<b>Trích lập các quỹ</b>	<b>18,0%</b>	<b>3.000.000.000</b>
	- Quỹ Khen thưởng & phúc lợi	18,0%	3.000.000.000
<b>3</b>	<b>Quỹ thưởng Ban điều hành</b>	<b>3,0%</b>	<b>500.000.000</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận giữ lại (chưa phân phối)</b>	<b>79,0%</b>	<b>13.178.610.759</b>

6.2 Tờ trình về việc gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt, cụ thể:

- Tỷ lệ trả cổ tức: 6,5% tính trên mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
- Hình thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt.
- Thay đổi thời điểm trả cổ tức: Chuyển sang năm 2020.

**Lý do:** Hiện Tổng công ty chưa thu xếp được nguồn tài chính do nguồn doanh thu từ dự án RAPID tại Malaysia bị chậm trễ dẫn đến dòng tiền về chậm so với kế hoạch ban đầu. Bên cạnh đó, Tổng Công ty cần nguồn tài chính để phục vụ nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD, thực hiện các dự án lớn trong năm 2019 – 2020 (dự án Tổ hợp hóa dầu Long Sơn, dự án Thai Oil, các dự án tư vấn thiết kế trọng điểm).

6.3 Tờ trình về việc xin Đại hội đồng cổ đông biểu quyết giao cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong sáu đơn vị dưới đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019, đó là:

- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH Pricewaterhouse Cooper Việt Nam
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP. Hồ Chí Minh (AISC)
- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco (Vaco)

7/ Phát biểu/thảo luận tại Đại hội:

Ý kiến của các cổ đông tập trung vào tình hình khó khăn hiện tại của Tổng Công ty bao gồm (1) chi phí lãi vay tài chính khá lớn và cần có giải pháp quản lý chi phí và tối ưu hóa vay vốn hợp lý; (2) xem xét cân bằng lợi ích giữa cổ đông với quyền lợi của Ban Lãnh đạo Tổng Công ty; (3) giải trình và hướng giải quyết về hạn chế giao

dịch cổ phiếu PVE trên sàn giao dịch của UBCKNN hiện nay; (4) cần quan tâm và có chế độ lương thưởng phù hợp để giữ chân nhiều nhân tố giỏi, có năng lực hiện nay của Tổng Công ty,...

Đoàn chủ tịch đã trả lời thỏa đáng các câu hỏi của cổ đông nêu ra và một số ý kiến khác sẽ được xem xét trả lời cho cổ đông bằng văn bản sau đại hội.

- 8/ Ông Đặng Thanh Long – TB TCNS – Tổ trưởng tổ kiểm phiếu: Thông báo các nội dung ĐH cần biểu quyết theo Phiếu Biểu quyết và Giới thiệu thể lệ biểu quyết các nội dung thông qua tại Đại hội.

*Đại hội thông qua theo phương thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.*

- 9/ Ban kiểm phiếu thực hiện phát phiếu, thu hồi phiếu, kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu.

- 10/ Ông Đặng Thanh Long – Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu đọc kết quả kiểm phiếu thông qua các vấn đề chính tại Đại hội:

- Các nội dung đã được thông qua tại Đại hội:

Stt	Nội dung	Số CP biểu quyết	
		Đồng ý	Tỷ lệ %
1	Biểu quyết thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018	15.362.015	98,82%
2	Biểu quyết thông qua kế hoạch SXKD năm 2019 và các chỉ tiêu chính	15.157.015	97,51%
3	Biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 (bản tóm tắt)	12.862.015	82,74%
4	Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị 2018 và phương hướng hoạt động 2019	15.362.015	98,82%
5	Biểu quyết thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2018 và kế hoạch hoạt động 2019	15.320.605	98,56%
6	Biểu quyết thông qua Báo cáo tổng hợp thù lao và chi phí năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao và chi phí năm 2019 của HĐQT, BKS và BTGD.	14.609.205	93,98%
7	Biểu quyết thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018	14.670.415	94,37%
8	Biểu quyết thông qua việc gia hạn thời gian chi trả cổ tức năm 2017	14.609.205	93,98%
9	Biểu quyết thông qua việc lựa chọn Đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019	15.362.015	98,82%

- Các nội dung chưa được thông qua: Không

- 11/ Thông qua Biên bản Đại hội đồng cổ đông:

Ông Nguyễn Huy Hoàng, thay mặt Tổ thư ký Đại hội đọc Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

*Biên bản được đại hội thông qua theo phương thức giơ Thẻ biểu quyết với tỷ lệ tán thành 100%.*

Tài liệu Đại hội đính kèm theo Biên bản Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2019 kết thúc vào lúc 17h30 cùng ngày.

Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 ngày 28/8/2019 của Tổng Công ty Tư vấn thiết kế Dầu khí – CTCP được lập ngay tại đại hội, theo sát và phản ánh trung thực các diễn biến của đại hội và đã được thông qua toàn văn trước khi kết thúc đại hội. Biên bản này cũng là cơ sở pháp lý để đề ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và các nghị quyết, quyết định về các vấn đề có liên quan sau này.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**NGUYỄN HUY HOÀNG**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**LÊ HỮU BÓN**

